

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 153/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 02-10-2023

“V/v tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai

2. Ông Phan Kiên Nhẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa: Không.

Trong ngày 02 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 322/2023/TLST-HNGĐ, ngày 04/07/2023 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 24/08/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 120/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 13/09/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Huệ H**, sinh năm 1962 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

Tạm trú: ấp C, xã D, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Ông **Võ Văn H**, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 02/06/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Huệ H trình bày:

Vào năm 2001 qua quen biết nên bà và ông Võ Văn H có tiền tới hôn nhân, có làm lễ cưới và có đăng ký kết hôn ngày 14/05/2001 tại UBND xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống hạnh phúc kéo dài đến năm 2013 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, ông H có tình cảm với người phụ nữ khác bên ngoài, dù bà đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng ông H vẫn không thay đổi mà còn nhiều lần hành hung, đánh đập bà, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi, không có tiếng nói chung.

Dù đã cố gắng vun đắp tình cảm nhưng không được, nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2022 cho đến nay. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không hàn gắn được chuyện gia đình nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Võ Văn H.

Về con chung: Có con chung là Võ Tấn Đ, sinh năm 2001, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Võ Văn H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không trình bày.

- Ngày 24/09/2023, nguyên đơn bà Nguyễn Huệ H có đơn xin vắng mặt, bà có ý kiến trình bày: Bà yêu cầu ly hôn với ông Võ Văn H. Về con chung: Có con chung là Võ Tấn Đạt, sinh năm 2001, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các yêu cầu trên, các đương sự không có yêu cầu nào khác và cũng không có cung cấp tài liệu, chứng cứ mới tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Huệ H khởi kiện yêu cầu ly hôn nên đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về “Ly hôn”; bị đơn ông Võ Văn H cư trú tại xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Võ Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt, nguyên đơn bà Nguyễn Huệ H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử thống nhất đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2019.

Về pháp luật nội dung:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Huệ H và ông Võ Văn H qua quen biết rồi đi đến hôn nhân, có làm lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 14/05/2001 nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Nguyễn Huệ H trình bày: Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống hạnh phúc kéo dài đến năm 2013 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, ông H có tình cảm với người phụ nữ khác bên ngoài, dù bà đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng ông H vẫn không thay đổi mà còn nhiều lần hành hung, đánh đập bà, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi, không có tiếng nói chung. Dù đã cố gắng vun đắp tình cảm nhưng không được, nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2022 cho đến nay. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không hàn gắn được chuyện gia đình nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Võ Văn H.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân của vợ chồng phải được xây dựng trên cơ sở tình cảm tự nguyện, có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau, vun đắp hạnh phúc, làm tròn quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, sau thời gian chung sống thì vợ chồng bà H, ông H phát sinh mâu thuẫn, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đến nay vẫn không đoàn tụ được. Qua đó cho thấy hôn nhân của bà H, ông H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà H được ly hôn với ông H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: “... *Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được*”.

[2]. *Về con chung:* Bà Nguyễn Huệ H khai có con chung với ông Võ Văn H là Võ Tấn Đ, sinh năm 2001, đã trưởng thành.

Xét thấy Võ Tấn Đ đã trưởng thành, nguyên đơn cũng không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3]. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Bà Nguyễn Huệ H khai con chung đã trưởng thành, không yêu cầu và ông Võ Văn H cũng chưa có văn bản nào trình bày về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4]. *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Nguyễn Huệ H khai chưa yêu cầu, ông Võ Văn H cũng chưa có văn bản nào trình bày về tài sản chung, nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5]. *Về án phí:* Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Tuy nhiên do nguyên đơn là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, 228, 238, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm đ, khoản 1, Điều 12, Điều 27 của Nghị quyết số 326, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Huệ H được ly hôn với ông Võ Văn H.

[2]. *Về con chung*: Bà Nguyễn Huệ H khai có con chung với ông Võ Văn H là Võ Tấn Đạt, sinh năm 2001, đã trưởng thành, nên không đặt ra giải quyết.

[3]. *Về tài sản chung, nợ chung*: Do chưa có yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

[4]. *Về án phí*: Miễn án phí cho bà Nguyễn Huệ H, do là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- CCTHADS huyện Tam Bình;
- UBND xã B, huyện Tam Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bảo